

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 20 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lên.
2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Chí Q (tên gọi khác: Tùng), sinh năm 1997, tại huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; Hộ khẩu thường trú: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh L; Tạm trú: Khu phố 1, Phường 3, thị xã K, tỉnh L; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị Thanh T1; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Trần Thị H; Con có 1 người sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân Thân: Ngày 09/7/2018 bị cáo Q bị Toà án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2020, đã hết thời hạn được xoá án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Đoàn Quốc T2, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSKT ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Chí Q

về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Chí Q diễn biến như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/7/2022 Nguyễn Chí Q uốc, sinh ngày 30/7/1997 hộ khẩu thường trú: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 49S2-2122 chở Đoàn Quốc T2, sinh ngày 05/02/2000 ngụ Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh L từ nhà trọ Đông Thành thuộc Khu phố 1, Phường 3, thị xã Kiến Tường đến nhà bạn là Nguyễn Hữu Hiếu, sinh năm 1998 đang đi làm ở khu vực Mỏ Vẹt, xã Bình Hoà Hưng, huyện Đức Huệ chơi. Khi mới đi qua cầu Bình Phong Thạnh thuộc địa phận huyện Mộc Hoá đến đường tuần tra biên giới thì xe bị hư, Q lấy điện thoại của T2 điện cho Hiếu đến kè xe lại tiệm sửa xe “Phúc” do anh Trần Hoài Phúc, sinh năm 1984 ngụ ấp 61, xã Thuận Bình, huyện Thạnh Hoá để sửa chữa. Lúc này, anh Phúc không có ở tiệm, Hiếu điện thoại cho anh Phúc và được biết không có phụ tùng xe máy thay thế nên Q gửi xe lại tiệm và mượn xe mô tô của Hiếu đi. T2 ở lại trước tiệm sửa xe, Hiếu chở Q về nhà trọ lấy xe, sau đó Hiếu đi công chuyện. Q điều khiển xe của Hiếu cho mượn quay lại rước T2, trên đường đi có ghé lại tiệm tạp hoá (không nhớ rõ tiệm nào) mua nước suối uống và gặp L (không rõ tên, địa chỉ). Trước đây Q và L đã từng sử dụng ma túy chung nên L rủ Q sử dụng đồ (ma túy) không, nhưng Q trả lời hôm nay có T2 đi nữa nên không được và đưa 300.000 đồng nhờ L mua ma túy giùm. Khoảng 15 phút sau L quay lại và cầm 01 túi nilon dài màu trắng bên trong chứa ma túy dạng đá. L cắt đôi ma túy trên giao cho Q một nửa, Q nhờ L cắt phần của mình làm 02 và sau khi L cắt xong bật lửa hàn kín các đầu lại và giao cho Q 02 túi nilon chứa ma túy, Q bỏ vào túi áo và chạy xe lại đón T2. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 09/7/2022 Q, T2 chạy lại phòng trọ của Hiếu trả xe, do xe hư không về được nên Hiếu đổ xăng cho Q, T2 mượn xe chạy về Kiến Tường.

Vào khoảng 00 giờ ngày 10/7/2022 tại phòng C9 nhà trọ Đông Thành thuộc Khu phố 1, Phường 3, thị xã Kiến Tường khi Q nói chuyện với T2 về việc mua được ma túy với giá rẻ và lấy 02 túi nilon ma túy ra thì Trần Thị Hạnh sống chung như vợ chồng với Q phát hiện giật ném 02 túi nilon chứa ma túy trong phòng, hai bên đang cự cãi nhau do Q hứa bỏ sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thực hiện được. Q nhặt 02 túi nilon chứa ma túy lên, dùng kéo cắt một đầu của 01 túi định sử dụng nhưng thấy xe mô tô còn để ngoài phòng nên Q để 01 túi ma túy vừa cắt ở đầu giường gần nhà tắm, túi còn lại nắm trên tay ra dẫn xe vào phòng thì lực lượng Công an thị xã Kiến Tường đến kiểm tra Q liền ném 01 túi nilon chứa ma túy xuống giường nơi để chăn, gối, màn. Qua kiểm tra Công an phát hiện 02 túi nilon chứa ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật tạm giữ: 02 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 02 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm bình thủy tinh và ống hút; 13 cái nỏ; 05 ống thủy tinh; 03 ống hút bằng nhựa; 02 túi nilon được hàn kín 03 mặt, còn 01 mặt hở, 01 mặt trên túi nilon có rãnh kép, bên trên có viền màu đỏ.

Tại bản Kết luận giám định số 634/2022/KLGD ngày 16/7/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu và 01 (một) gói nylon hàn kín một đầu, hở một đầu

được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,5406 gam, loại: Methamphetamine.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Chí Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa qua phần thẩm tra các chứng cứ Kiểm sát viên phát biểu quan điểm kết luận về vụ án và đề nghị xử lý vụ án như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo Q để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 thư chứa mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,4341 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong có chữ ký của người niêm phong Nguyễn Thành Trung và người chứng kiến Nguyễn Thị Quế Châu; 02 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm bình thủy tinh và ống hút; 13 cái nỏ; 05 ống thủy tinh; 03 ống hút bằng nhựa; 02 túi nilon được hàn kín 03 mặt, còn 01 mặt hở, 01 mặt trên túi nilon có rãnh kép, bên trên có viền màu đỏ.

Về phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo Q có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo Q không có nghề nghiệp ổn định, không làm công việc quan trọng nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người tên L mà Q khai mua ma túy nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên qua xác minh tại các địa bàn giáp ranh khu vực Mỏ Vẹt thuộc xã Thuận Bình và Tân Hiệp, huyện Thanh Hoá không có người tên L liên quan đến tội phạm về ma túy. Riêng tại ấp 2, xã Bình Hoà Hưng, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An có một đôi tượng Phạm Hoàng L1, sinh năm 1994 ngụ Ấp 1, xã Bình Hoà Hưng, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An có nhiều tiền án, tiền sự về ma túy. Qua nhận dạng ảnh do Công an xã Bình Hoà Hưng, huyện Đức Huệ cung cấp thì Q xác định đây không phải là người bán ma túy cho mình, do đó không đề cập xem xét xử lý đối với L.

Đối với Đoàn Quốc T2 và Trần Thị Hạnh không biết việc Q mua ma túy cất giấu trong người, đến khi Q đem ma túy ra định sử dụng tại phòng trọ C9, nhà trọ Đông Thành thì T2 và Hạnh mới biết, đồng thời lúc này Công an thị xã Kiến Tường kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Chí Q nên không đề cập xem xét trách nhiệm.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Chí Q chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về lời trình bày của người chứng kiến vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được tiến hành theo trình tự thủ tục, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Tại phiên tòa bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo Q thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo Q tại phiên tòa hôm nay, được đối chiếu với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Bị cáo Nguyễn Chí Q tàng trữ 02 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng tại phòng C9 nhà trọ Đông Thành thuộc Khu phố 1, Phường 3, thị xã Kiến Tường nhằm mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an lập biên bản bắt quả tang.

[3] Tại bản kết luận giám định số: 634/2022/KLGD ngày 16/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu và 01 (một) gói nylon hàn kín một đầu, hờ một đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,5406 gam, loại: Methamphetamine.

[4] Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ pháp lý để kết luận rằng hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Chí Q đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Chí Q ra Tòa để xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và gây tác động xấu cho xã hội là nguyên nhân phát sinh những tệ nạn xã hội khác, mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây xôn xao dư luận trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo Q bị pháp luật nghiêm cấm, nên đối với bị cáo Q cần phải xử lý bằng luật hình sự để có một hình phạt tù tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội sau này. Đồng thời răn đe phòng ngừa chung cho xã hội và trấn áp tình hình tội phạm đang tăng trên địa bàn thị xã.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mà có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 01 thư chứa mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,4341 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong có chữ ký của người niêm phong Nguyễn Thành Trung và người chứng kiến Nguyễn Thị Quế Châu; 02 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất dung ma túy gồm bình thủy tinh và ống hút; 13 cái nỏ; 05 ống thủy tinh; 03 ống hút bằng nhựa; 02 túi nilon được hàn kín 03 mặt, còn 01 mặt hở, 01 mặt trên túi nilon có rãnh kép, bên trên có viền màu đỏ.

[8] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo Q có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo Q không có nghề nghiệp ổn định, không làm công việc quan trọng nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Đối với người tên L mà bị cáo Q khai mua ma túy nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên qua xác minh tại các địa bàn giáp ranh khu vực Mỏ Vẹt thuộc xã Thuận Bình và Tân Hiệp, huyện Thạnh Hoá không có người tên L liên quan đến tội phạm về ma túy. Riêng tại ấp 2, xã Bình Hoà Hưng, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An có một đối tượng Phạm Hoàng L1, sinh năm 1994 ngụ Ấp 1, xã Bình Hoà Hưng, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An có nhiều tiền án, tiền sự về ma túy. Qua nhận dạng ảnh do Công an xã Bình Hoà Hưng, huyện Đức Huệ cung cấp thì bị cáo Q xác định đây không phải là người bán ma túy cho mình, do đó không đề cập xem xét xử lý đối với L.

[10] Đối với Đoàn Quốc T2 và Trần Thị Hạnh không biết việc bị cáo Q mua ma túy cất giấu trong người, đến khi bị cáo Q đem ma túy ra định sử dụng tại phòng trọ C9, nhà trọ Đông Thành thì T2 và Hạnh mới biết, đồng thời lúc này Công an thị xã Kiến Tường kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Chí Q nên không đề cập xem xét trách nhiệm.

[11] Về án phí: Theo quy định buộc bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

[12] Từ những nhận xét nêu trên xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí Q (tên gọi khác: Túng) đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Q 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời gian thi hành án phạt tù của bị cáo Nguyễn Chí Q được tính từ ngày 10/7/2022.

Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Chí Q 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ tuyên án sơ thẩm (ngày 20/02/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 thư chứa mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,4341 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong có chữ ký của người niêm phong Nguyễn Thành Trung và người chứng kiến Nguyễn Thị Quế Châu; 02 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất dụng ma túy gồm bình thủy tinh và ống hút; 13 cái nỏ; 05 ống thủy tinh; 03 ống hút bằng nhựa; 02 túi nilon được hàn kín 03 mặt, còn 01 mặt hở, 01 mặt trên túi nion có rãnh kép, bên trên có viền màu đỏ. (các vật chứng này hiện cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường đang quản lý).

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Nguyễn Chí Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, thị xã;
- Cảnh sát điều tra Công an TXKT;
- Chi cục THADS thị xã;
- Bị cáo, bị hại, liên quan;
- Đội CSTHAHS và hỗ trợ tư pháp;
- Thi hành án phạt tù.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trình Văn Út

